

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỈNH KON TUM  
**HỘI ĐỒNG XÉT THĂNG HẠNG CHỨC  
DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC  
CHUYÊN NGÀNH ĐỊA CHÍNH TỪ  
HẠNG IV LÊN HẠNG III NĂM 2024**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-HĐXTH

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

**THÔNG BÁO**

**Kế hoạch, thời gian, nội quy, hình thức, nội dung và địa điểm xét  
thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành  
Địa chính hạng từ hạng IV lên hạng III năm 2024**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BTNMT-BNV/ngày 08/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, quy định về mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành địa chính;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tài nguyên và môi trường.

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BVN ngày 02/12/2020 của Bộ Nội Vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 09/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 25/3/2024 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Căn cứ Công văn số 1695/SNV-CCVC ngày 03/6/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt chỉ tiêu và Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Kế hoạch số 37/KH-STNMT ngày 08/6/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Địa chính từ hạng IV lên hạng III năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 97/QĐ-STNMT ngày 12/6/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2024.

Để triển khai tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Địa chính từ hạng IV lên hạng III thông báo các nội dung có liên quan như sau:

## **I. KẾ HOẠCH XÉT THĂNG HẠNG**

### **1. Mục đích**

- Bảo đảm thực hiện kịp thời chế độ, chính sách cho đội ngũ viên chức; bố trí viên chức đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đảm nhiệm vị trí việc làm và hạng chức danh nghề nghiệp phù hợp với cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của đơn vị.

- Lựa chọn được những viên chức đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp theo quy định, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, cơ cấu lại đội ngũ viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Động viên, khuyến khích viên chức trong đơn vị học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

### **2. Nguyên tắc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp**

- Việc xét thăng hạng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và phù hợp với cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập đã được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt.

- Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp trên cơ sở đơn vị có nhu cầu và đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp được tổ chức theo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

### **3. Đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng**

#### **3.1. Đối tượng**

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành Địa chính viên hạng IV (mã số V.06.01.03) có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp Địa chính viên hạng III (mã số V.06.01.02) thuộc Văn phòng Đăng ký đất tỉnh Kon Tum.

## **3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp**

### **3.2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện chung**

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp chuyên ngành Địa chính từ hạng IV lên hạng III khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, Điều 32, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020, được sửa đổi tại khoản 16, Điều 1, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023, như sau:

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật;

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng;

d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng, trừ trường hợp xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp mà chức danh nghề nghiệp đó theo quy định tại thời điểm xét không có hạng dưới liền kề.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác (*không tính thời gian tập sự theo quy định tại khoản 2, Điều 21, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP*) theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (*nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn*) và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề so với hạng chức danh nghề nghiệp dự xét ít nhất 12 tháng tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

### **3.2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện cụ thể**

#### **3.2.2.1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng**

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với khung năng lực của vị trí việc làm hoặc ngành, chuyên ngành Đất đai, Địa chính, Bản đồ, Trắc địa, Viễn thám, Địa lý.

b) Có chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Địa chính.

c) Viên chức đã được bổ nhiệm vào các chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: địa chính, điều tra tài nguyên môi trường, dự báo khí tượng thủy văn, kiểm soát khí tượng thủy văn, quan trắc tài nguyên môi trường, đo đạc bản đồ theo quy định của pháp luật từ trước ngày Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 có hiệu lực thi hành thì được xác định là đáp ứng quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường tương ứng với chức danh nghề nghiệp đã được bổ nhiệm.

d) Viên chức đã có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp các hạng (II và III) thuộc các chuyên ngành: địa chính, điều tra tài nguyên môi trường, dự báo khí tượng thủy văn, kiểm soát khí tượng thủy văn, quan trắc tài nguyên môi trường, đo đạc bản đồ theo quy định của pháp luật trước ngày 30 tháng 6 năm 2022 được xác định là đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tương ứng và được sử dụng khi xét chuyển chức danh nghề nghiệp, tham dự kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### ***3.2.2.2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ***

- a) Am hiểu pháp luật đất đai;
- b) Có kiến thức chuyên môn về một trong các chuyên ngành liên quan đến đất đai;
- c) Nắm vững tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật và các quy định khác về đất đai;
- d) Có khả năng triển khai thực hiện công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đo đạc địa chính, đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thống kê, kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất;
- đ) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc sử dụng phần mềm chuyên ngành địa chính, sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

### ***3.2.2.3. Tiêu chuẩn về thời gian công tác giữ chức danh địa chính viên hạng IV***

Viên chức tham gia xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ Địa chính viên hạng IV lên Địa chính viên hạng III phải có thời gian giữ chức danh Địa chính viên hạng IV ít nhất 01 năm (12 tháng) trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký xét thăng hạng.

### ***3.2.2.4. Các trường hợp sau đây không thuộc đối tượng đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp:***

+ Viên chức đang trong thời gian thực hiện chế độ tập sự; Viên chức không đủ điều kiện, tiêu chuẩn được nêu mục III của Thông báo này.

+ Viên chức đang trong thời hạn bị xử lý kỷ luật hoặc đang trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

#### **4. Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng:**

Thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 18, Điều 1, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/10/2023 của Chính phủ*) quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, gồm:

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức (*Mẫu HS 02-VC/BNV ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019*);

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định tại Điều 32, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16, Điều 1, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP*).

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

- Bản sao các Quyết định liên quan của cá nhân, gồm: Quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định hết tập sự và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp lần đầu, các quyết định chức danh nghề nghiệp khác (nếu có thay đổi chức danh nghề nghiệp trong quá trình công tác) và quyết định nâng lương trong toàn bộ quá trình công tác.

- Các minh chứng khác theo tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh nghề nghiệp dự xét do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành.

*Lưu ý: Hồ sơ đăng ký dự xét của mỗi viên chức được bỏ vào 01 bì đựng hồ sơ riêng, ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, đơn vị công tác và thành phần hồ sơ bên trong.*

## **II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, CHỈ TIÊU VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC**

### **1. Nội dung**

Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ*) đối với viên chức dự xét thăng hạng.

**2. Hình thức:** Thẩm định hồ sơ

### **3. Chỉ tiêu xét thăng hạng**

Chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Địa chính từ hạng IV lên hạng III: 02 chỉ tiêu

### **4. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp**

Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp là người đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ*) được Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng (*trên cơ sở báo cáo của Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp*).

Trường hợp có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận.
- Viên chức là nữ.
- Viên chức là người dân tộc thiểu số.
- Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh).
- Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

## **III. NỘI QUY, QUY CHẾ TỔ CHỨC XÉT THĂNG HẠNG**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2020/TT-BVN ngày 02/12/2020 của Bộ Nội Vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

## **IV. TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ THU PHÍ DỰ XÉT THĂNG HẠNG**

### **1. Tiếp nhận hồ sơ dự xét thăng hạng:**

- **Thời gian tiếp nhận hồ sơ:** Viên chức dự xét thăng hạng có đủ điều kiện, tiêu chuẩn nộp đủ thành phần theo quy định tại điểm 4 mục I. Thời gian từ ngày ra thông ***báo đến hết ngày 30/6/2024.***

- **Địa điểm tiếp nhận hồ sơ:** Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum. Khu B Trung tâm Hành chính tỉnh Kon Tum, Tổ 8, Phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

## **2. Mức thu, thời gian, địa điểm thu phí dự xét thăng hạng**

**2.1. Mức thu phí:** 700.000 đồng/ thí sinh/lần *(Theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi năng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức).*

### **2.2. Thời gian, địa điểm thu phí dự xét thăng hạng**

- **Thời gian thu phí dự xét thăng hạng:** Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 30/6/2024.

- **Địa điểm thu phí dự xét thăng hạng:** Phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum. Khu B Trung tâm Hành chính tỉnh Kon Tum, Tổ 8, Phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Văn phòng Sở**

- Tham mưu Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng và Ban Giám sát kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo đúng quy định.

- Tham mưu tổ chức thực hiện trình tự, thủ tục để triển khai tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Kịp thời báo cáo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong công tác tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

### **2. Phòng Kế hoạch – Tài chính**

Tổ chức thu, nộp phí xét thăng hạng viên chức theo đúng quy định của pháp luật.

### **3. Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức**

Thông báo kế hoạch chi tiết và tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Địa chính hạng từ hạng IV lên hạng III năm 2024 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

### **3. Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng**

- Viên chức dự xét thăng hạng có trách nhiệm hoàn thiện và nộp hồ sơ, nộp phí dự xét thăng hạng theo đúng thành phần và thời gian quy định.

- Viên chức không nộp hồ đủ hồ thành phần hồ sơ và phí dự xét thăng hạng theo đúng thời gian quy định thì sẽ không đủ điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành Địa chính hạng từ hạng IV lên hạng III năm 2024.

- Viên chức chịu trách nhiệm pháp luật về tính trung thực của thành phần hồ sơ theo quy định. Mọi gian dối, thiếu trung thực liên quan đến nội dung hồ sơ dự xét thăng hạng phải bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Thông báo kế hoạch, thời gian, nội quy, hình thức, nội dung, địa điểm xét thăng hạng và việc thu phí dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ Địa chính viên hạng IV lên Địa chính viên hạng III năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum./.

***Nơi nhận:***

- Hội đồng xét thăng hạng CDNN;
- Văn phòng ĐKĐĐ (t/b cho viên chức và đăng Website);
- Lưu: HSXTH.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**

**Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi  
trường tỉnh Kon Tum  
A Byot**